

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 586/2022/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 701/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- Anh **Hoàng Tuấn P**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: số ..., dãy ..., ngõ ..., N, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

- Chị **Lê Thu P**, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: số ..., ngõ ..., B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Về quan hệ hôn nhân:** Anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/12/2016 tại Ủy ban nhân dân phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số ..., ngõ ..., B, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hòa hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống; vợ chồng sống ly thân từ tháng 10 năm 2020 cho đến nay. Nay anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

**Về con chung:** Anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P thống nhất xác nhận có 02 con chung là Hoàng A, sinh ngày 01/7/2017 và Hoàng Tú A1, sinh ngày 18/5/2019.

Ly hôn, anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P thống nhất thỏa thuận chị Lê Thu P sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng A, sinh ngày 01/7/2017 và cháu Hoàng Tú A1, sinh ngày 18/5/2019 kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P thống nhất thỏa thuận anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền là 2.000.000 đồng/tháng/2 cháu (mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng) kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Xét thấy sự thỏa thuận của anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

**Về tài sản chung, nhà ở chung:** Anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về lệ phí:** Anh Hoàng Tuấn P tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P.

- **Về con chung:** Anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P xác nhận có 02 con chung là Hoàng A, sinh ngày 01/7/2017 và Hoàng Tú A1, sinh ngày 18/5/2019.

Giao con chung là cháu Hoàng A, sinh ngày 01/7/2017 và cháu Hoàng Tú A1, sinh ngày 18/5/2019 cho chị Lê Thu P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Hoàng Tuấn P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền là 2.000.000 đồng/tháng/2 cháu (mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng), kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Hoàng Tuấn P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- **Về nợ chung:** Anh Hoàng Tuấn P và chị Lê Thu P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Tuấn P chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0050571 ngày 15/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Anh P đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội (GCNKH số 182 ngày 16/12/2016);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**Đỗ Phương Minh**